

Số: 17/NQ-HĐND

Lạng Sơn, ngày 16 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất;
mức tỷ lệ phần trăm (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm,
đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;

Căn cứ Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Quyết định số 104/QĐ-BDTTTG ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo Công bố danh sách thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 - 2030 đợt 2;

Xét Tờ trình số 84/TTr-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết thông qua mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất; mức tỷ lệ phần trăm (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất; mức tỷ lệ phần trăm (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn như sau:

1. Mức tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất trả tiền hàng năm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 26 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 13 Điều 13 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP:

a) Địa bàn các phường: mức tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất là 1,5%.

b) Địa bàn các xã:

- Xã Chi Lăng, xã Hữu Lũng, xã Lộc Bình, xã Đình Lập, xã Châu Sơn, xã Đồng Đăng, xã Na Sầm, xã Thất Khê, xã Bình Gia, xã Bắc Sơn: mức tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất là 1,3%.

- Các xã còn lại: mức tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất là 1,0 %.

2. Mức đơn giá thuê đất đối với đất xây dựng công trình ngầm quy định tại khoản 2 Điều 27 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP:

a) Trường hợp thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, đơn giá thuê đất được tính theo mức 20% của đơn giá thuê đất trên bề mặt với hình thức thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm có cùng mục đích sử dụng đất.

b) Trường hợp thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê, đơn giá thuê đất được tính theo mức 20% của đơn giá thuê đất trên bề mặt với hình thức thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê có cùng mục đích sử dụng và thời hạn sử dụng đất.

3. Mức đơn giá thuê đất đối với đất có mặt nước quy định tại khoản 2 Điều 28 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP:

Đối với phần diện tích đất có mặt nước, đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê được tính theo mức 30% của đơn giá thuê đất hàng năm hoặc đơn giá thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê của loại đất có vị trí liền kề với giả định có cùng mục đích sử dụng đất và thời hạn sử dụng đất với phần diện tích đất có mặt nước.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất; mức tỷ lệ phần trăm (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo đúng quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khóa XVIII, Kỳ họp thứ hai thông qua ngày 16 tháng 4 năm 2026./.

CHỦ TỊCH

Đoàn Thị Hậu